

Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Trung N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bùi Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung N và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung N và chị Bùi Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Đức H, sinh ngày 09-02-2019 và Nguyễn Đức P, sinh ngày 22-5-2023 cho chị Bùi Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện 02 cháu H, P đều đang sống chung với chị T).

Anh Nguyễn Trung N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Bùi Thị T cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Trung N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Nguyễn Trung N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Bùi Thị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Trung N.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Thị T không yêu cầu cấp dưỡng, anh Nguyễn Trung N không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Trung N và chị Bùi Thị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Trung N và chị Bùi Thị T mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Anh Nguyễn Trung N đồng ý tự nguyện chịu thay chị Bùi Thị T số tiền án phí nêu trên và được chị Bùi Thị T đồng ý nên chị Bùi Thị T không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng anh Nguyễn Trung N đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số: 0005059 ngày 24-4-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Trung N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND phường H, thị xã B, tỉnh B
(ĐKKH số: 122; Ngày 05-12-2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tựu